



hǎi guī
海龟

noun · sea turtle

Example Sentences

Hǎi guī zài shā tān shàng chǎn luǎn.
海龟在沙滩上产卵。

Sea turtles lay eggs on the beach.

zhè zhī hǎi guī yǐ jīng huó le yī bǎi nián.
这只海龟已经活了一百年。

This sea turtle has lived for a hundred years.

Trace each character, then write the word on your own.

海	海	海	海	海	海	海	海	海	海	海
海	海									

龟	龟	龟	龟	龟	龟	龟	龟	龟	龟	龟
